

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 01/2019/QĐ-PT

Cần Thơ, ngày 04 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Thiềm Quốc Khanh

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Hoàng Dũng

Ông Trương Hoài Bình

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018.

Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình về việc “Tranh chấp về chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân”, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1955; Trú tại: Ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: Khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

* *Bị đơn:* Ông **Lê Hồng L**, sinh năm: 1955; Trú tại: Ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: Ấp N, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm: 1971; Trú tại: Ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Lê Thị S**, sinh năm: 1966; Trú tại: Ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1961; Trú tại: Tổ 3, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm: 1931; Trú tại: Tổ 3, ấp T, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Tháp.

- Ông **Lê Minh T**, sinh năm: 1980; Trú tại: Ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: Khu vực P, phường T, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Ông **Lê Hồng P**, sinh năm: 1990; Trú tại: Ấp T, thị trấn P, huyện P, thành phố Cần Thơ.

Tại đơn kháng cáo ngày 28 tháng 5 năm 2018 bà Nguyễn Thị H là nguyên đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phong Điền tiếp tục giải quyết vụ án, do bà không thống nhất với nội dung của quyết định đình chỉ.

XÉT THẤY:

Theo hồ sơ vụ án thụ lý số 282/2016/TLST-HNGĐ ngày 30/12/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thể hiện, trước đây vào ngày 08/10/2014, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền có thụ lý vụ án Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa bà Nguyễn Thị H và ông Lê Hồng L. Đến ngày 14/9/2015, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đưa vụ án ra xét xử công khai theo quy định của pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị H kháng cáo về phần chia tài sản chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân. Tại bản án phúc thẩm số 11/2016/DS-PT ngày 05/5/2016, Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ quyết định giữ nguyên bản án sơ thẩm về quan hệ hôn nhân và con chung. Đồng thời, hủy bản án sơ thẩm về việc chia tài sản chung và nợ chung, giao hồ sơ về Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thụ lý giải quyết lại về mối quan hệ này.

Sau khi thụ lý lại vụ án theo tinh thần của bản án phúc thẩm số 11/2016/DS-PT ngày 05/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền tiến hành thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án cấp sơ thẩm nhận thấy, cần phải tiến hành định giá tài sản để làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở đó, vào ngày 24/4/2018 Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã ban hành thông báo yêu cầu bà Nguyễn Thị H nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng để định giá tài sản tranh chấp. Trong nội dung thông báo này thể hiện rõ: *“Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, nếu bà H không nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng mà không có lý do chính đáng thì Tòa án sẽ đình chỉ giải quyết vụ án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự”*.

Tuy đã nhận được thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng vào ngày 24/4/2018 (BL 374) nhưng nguyên đơn Nguyễn Thị H vẫn không thực hiện theo tinh thần nội dung thông báo. Tại biên bản làm việc vào ngày 22/5/2018 về nội dung không đóng tiền đo đạc, định giá tài sản, bà H cho rằng: *“đã lớn tuổi nên không có khả năng đóng bất cứ khoản tiền gì nữa. Tòa án giải quyết thì giải quyết, còn không thì thôi”* (BL 375).

Đến ngày 23/5/2018 thì bà Nguyễn Thị H có đơn xin rút đơn khởi kiện, được người viết hộ tên là Nguyễn Thị Yên N (cháu của bà H), bà H cũng có cam kết thể hiện trong nội dung đơn và ký tên vào đơn này. Đồng thời, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền cũng lập biên bản làm việc với bà H về nội dung rút đơn khởi kiện vào ngày 23/5/2018, thể hiện nội dung: *“do không đóng tiền đo đạc được thì tôi làm đơn xin rút đơn khởi kiện”* (BL 377 và 379).

Trên cơ sở rút lại đơn khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị H, đồng thời bị đơn không có yêu cầu phản tố và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập nên ngày 24/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 08/2018/QĐST-HNGĐ.

Sau khi nhận được quyết định đình chỉ giải quyết vụ án vào ngày 25/5/2018 thì bà Nguyễn Thị H làm đơn kháng cáo với nội dung như đã nêu ở phần trên.

Hội đồng phúc thẩm xét thấy, về mặt nguyên tắc thì trong quá trình giải quyết vụ án, đương sự có quyền chấm dứt yêu cầu của mình. Cụ thể nguyên tắc đó, Điều 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự cũng đã quy định nguyên đơn có quyền rút lại toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Bà Nguyễn Thị H đã có đơn xin rút đơn khởi kiện vào ngày 23/5/2018. Đơn rút lại yêu cầu khởi kiện đã thể hiện ý chí tự định đoạt của nguyên đơn và không bị ai ép buộc. Trên cơ sở đó, căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2018 là có cơ sở, đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, không có cơ sở hủy quyết định đình chỉ số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2018 để cấp sơ thẩm giải quyết tiếp vụ án như kháng cáo của nguyên đơn.

Về án phí phúc thẩm: Xét nguyên đơn Nguyễn Thị H đến thời điểm xét xử phúc thẩm đã đủ 60 tuổi. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn án phí nên nguyên đơn được miễn tiền án phí phúc thẩm theo quy định.

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 08/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền.

2. Về tạm ứng án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 7.900.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu số 005343 ngày 07/02/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

3. Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị H được miễn tiền án phí phúc thẩm. Nguyên đơn Nguyễn Thị H được nhận lại số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu số 005353 ngày 31/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND thành phố Cần Thơ;
- Cục T.H.A.DS thành phố Cần Thơ;
- Tòa án nhân dân huyện Phong Điền;
- Chi cục T.H.A DS huyện Phong Điền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

(Đã ký)

Thiêm Quốc Khanh